TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 29 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2024/TLST - HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Kiều T1, Sinh năm: 1982.

Địa chỉ: Tổ dân phố 17, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, Sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Tổ dân phố 17, thị trấn Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 - Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Kiều T1 và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhân sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Kiều T1 và chị Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Kiều T1 và chị Nguyễn Thị T có 02 con chung cháu Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 03/8/2010 và cháu Nguyễn Bảo Lâm, sinh ngày 02/02/2016. Anh, chị thỏa thuận như sau: Anh T1 được quyền nuôi dưỡng,

chăm sóc, giáo dục hai cháu Linh và Lâm cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung Anh Nguyễn Kiều T1 và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

"Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con."

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Anh Nguyễn Kiều T1 và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng, anh T1 và chị T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh, chị là để anh T1 nộp toàn bộ số tiền án phí mà chị T phải chịu. Xác nhận anh T1 đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai kí hiệu BLTU/23 số 0000876 ngày 10/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu nay chuyển thành án phí. Anh T1 được hoàn trả lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện ;
- Các đương sự;
- CCTHADS huyện;
- UBND TT Tân Uyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương